

Số: 02/2026/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành 23 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 284/2025/TLST- DS ngày 25/12/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1969 cùng vợ là bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình Kh**, sinh năm 1989 cùng vợ là chị **Cao Thị Thanh Ng**, sinh năm 1997

Đều có địa chỉ: Thôn B Th 2, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đình Kh cùng chị Cao Thị Thanh Ng có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị H tổng số tiền đã vay của ông Kh, bà Ng vào ngày 20/6/2023 chưa trả là 585.000.000 đồng (bao gồm 500.000.000 đồng gốc và 85.000.000 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành án, thì phải chịu lãi cho người được thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền, thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị H nhận chịu thay anh Nguyễn Đình Kh cùng chị Cao Thị Thanh Ng số tiền án phí dân sơ thẩm là 27.400.000 đồng (hai mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

Chuyển số tiền 27.080.000 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) ông T, bà H đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự khu vực 7,

tỉnh Hưng Yên theo biên lai thu số 0004324 ngày 25/12/2025 thành tiền án phí. Ông T, bà H còn phải nộp 320.000 đồng (ba trăm hai mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên
- THADS khu vực 7, tỉnh Hưng Yên;
- TAND Tỉnh Hưng Yên
- Lưu: Hồ sơ, VP

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Nhung